

Số: 30/2020/QĐST- DS

Ch S, ngày 29 tháng 7 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 21 tháng 7 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 61/2020/TLST - DS ngày 06 tháng 5 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng CSXH.

Địa chỉ: Toà nhà CC5, khu bán đảo L Đ, phường H L, quận H M, thành phố H N.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Dương Quyết Th, chức vụ: Tổng giám đốc Ngân hàng CSXH.

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Văn Công H, chức vụ: Giám đốc Phòng giao dịch Ngân hàng CSXH huyện Ch S.

(Theo Quyết định số Quyết định số 7300/QĐ-NHCS ngày 19/9/2019 về việc uỷ quyền tham gia tố tụng và thi hành án của Tổng giám đốc Ngân hàng CSXH).

Địa chỉ: 03 đường Phan Đình Ph, thị trấn Ch S, huyện Ch S, tỉnh G L.

Bị đơn: Ông Nguyễn Mạnh H; địa chỉ: Tổ dân phố 4, thị trấn Ch S, huyện Ch S, tỉnh G L.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Bà Phạm Thị L; địa chỉ: Tổ dân phố 4, thị trấn Ch S, huyện Ch S, tỉnh G L.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về số tiền nợ phải trả và thời hạn thanh toán: Ông Nguyễn Mạnh H và bà Phạm Thị L có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng CSXH thông qua Phòng giao dịch Ngân hàng CSXH huyện Ch S số tiền gốc là 27.500.000đ (hai mươi bảy triệu năm trăm nghìn đồng) 01 lần vào ngày 20/8/2020.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày hòa giải hôm nay (ngày 21/7/2020) ông Nguyễn Mạnh H và bà Phạm Thị L còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong Sổ vay vốn và Sổ lưu tờ rời theo dõi cho vay - Thu nợ - dư nợ (hợp đồng tín dụng), nhưng phải phù hợp quy định của pháp luật cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc.

2.2. Ông Nguyễn Mạnh H và bà Phạm Thị L đã trả cho Ngân hàng CSXH thông qua Phòng giao dịch Ngân hàng CSXH huyện Ch S số tiền gốc chưa đến hạn là 5.500.000đ (năm triệu năm trăm nghìn đồng) và tiền lãi là 794.168đ (bảy trăm chín mươi tư nghìn một trăm sáu mươi tám đồng). Ngân hàng CSXH đã rút yêu cầu khởi kiện đối với khoản tiền này.

2.3. Về án phí: Các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án nên được giảm 50% án phí dân sự sơ thẩm. Hai bên đương sự thỏa thuận, ông Nguyễn Mạnh H và bà Phạm Thị L chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm là 687.500 đồng = $[(27.500.000đ \times 5\%) \times 50\%]$ để sung vào công quỹ Nhà nước.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự (2 bản);
- VKSND huyện Chư Sê (02 bản);
- Chi cục THADS huyện Chư Sê (01 bản);
- Lưu hồ sơ (01 bản);

THẨM PHÁN

Nguyễn Đình Hiếu

